

Số: 3467 /UBND-TH  
V/v đề xuất Kế hoạch hỗ trợ  
DNNVV tỉnh Đắk Lắk giai đoạn  
2016 - 2020

Đắk Lắk, ngày 02 tháng 5 năm 2015

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 1762/BKH-PTDN ngày 30/3/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng nội dung đề xuất Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) giai đoạn 2016 – 2020; UBND tỉnh Đắk Lắk đề xuất các nội dung như sau:

**I. Định hướng, quan điểm, mục tiêu hỗ trợ DNNVV tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 – 2020:**

Tiếp tục tạo môi trường thuận lợi về cơ chế, chính sách, hỗ trợ các nguồn lực cần thiết để đẩy nhanh tốc độ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; Tạo điều kiện cho các DNNVV phát triển cả về quy mô lẫn hiệu quả sản xuất phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn 2016 - 2020; Tạo điều kiện cho DNNVV đầu tư phát triển sản xuất, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế và ngân sách của tỉnh, tạo thêm nhiều việc làm mới, góp phần tích cực vào ổn định xã hội và công tác xóa đói, giảm nghèo của địa phương trong giai đoạn 2016-2020 và những năm tiếp theo.

Số doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới trong giai đoạn 2016-2020 khoảng 4.950 doanh nghiệp; Đến hết năm 2020 trên địa bàn tỉnh có khoảng 10.274 doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Phần đầu tỷ lệ các doanh nghiệp tham gia trực tiếp xuất khẩu năm 2020 đạt: 70 doanh nghiệp.

Đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa:

- Bình quân hàng năm đào tạo khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp cho 1.000 lượt học viên, trong giai đoạn 2016 – 2020 có 5.000 lượt học viên khối doanh nghiệp được đào tạo.

Trong đó:

+ Đào tạo khởi sự cho 300 học viên/năm, giai đoạn 2016 - 2020 đào tạo 1.500 lượt học viên.

+ Đào tạo quản trị cho 700 học viên/năm, giai đoạn 2016 - 2020 đào tạo 3.500 lượt học viên.

- Trong giai đoạn 2016 - 2020 có 2.000 lượt cán bộ của hợp tác xã được đào tạo, bồi dưỡng.

- Tỷ lệ lao động trong khu vực doanh nghiệp được đào tạo đạt 75%, trong đó đào tạo nghề đạt 60%.

## **II. Giải pháp cải thiện môi trường pháp lý, thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của DNNVV thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý**

Để tạo điều kiện cho DNNVV phát triển một cách mạnh mẽ và hoạt động hiệu quả hơn, các cấp các ngành Trung ương và địa phương tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện các nội dung sau:

### **1. Tăng cường công tác tuyên truyền và phổ biến pháp luật:**

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật, nhất là các luật, quy định liên quan đến phát triển, hoạt động của doanh nghiệp như Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Hợp tác xã, Luật Đấu thầu, Luật Thuế, Luật Đất đai, Luật Lao động, Luật Thương mại...

### **2. Tiếp tục công tác cải cách thủ tục hành chính:**

Tiếp tục hoàn thiện cải cách thủ tục hành chính và các chính sách, tạo môi trường thông thoáng, bình đẳng, công khai cho các doanh nghiệp phát triển, đơn giản hóa các thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận dễ dàng các thủ tục hành chính công trong các lĩnh vực: Đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư, cho thuê đất, cấp phép xây dựng, thẩm định hồ sơ dự án xây dựng.....

### **3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp:**

- Các ngành, các cấp trong tỉnh tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký kinh doanh, đặc biệt đối với lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh có điều kiện; có sự phối hợp nhịp nhàng, chặt chẽ để đảm bảo cho công tác quản lý doanh nghiệp đạt hiệu quả cao; Chấn chỉnh các tổ chức, cá nhân có các hành vi sách nhiễu, gây phiền hà, cản trở các hoạt động kinh doanh đúng pháp luật của doanh nghiệp. Tiến hành các quy hoạch phát triển ngành, rà soát quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, huyện, thành phố, thị xã. Tổ chức đối thoại giữa chính quyền địa phương và doanh nghiệp nhằm trao đổi thông tin, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Xây dựng và kiện toàn cơ chế hợp lý để các hội của doanh nghiệp, người sản xuất có tiếng nói thiết thực góp phần giúp cơ quan chức năng thực thi tốt công tác quản lý, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, đóng góp vào quá trình hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

- Chủ động xây dựng kế hoạch hàng năm và đảm bảo việc bố trí kinh phí thực hiện các hoạt động xúc tiến mở rộng thị trường cho DNNVV, như: Cung cấp thông tin thương mại, tuyên truyền xuất khẩu, tư vấn xuất khẩu, tổ chức hội chợ, triển lãm, quảng bá thương hiệu...đào tạo nâng cao năng lực và kỹ năng kinh doanh xuất khẩu cho doanh nghiệp.

- Hoàn chỉnh các quy hoạch của tỉnh và các địa phương thuộc tỉnh, xây dựng danh mục xúc tiến đầu tư, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn, phát triển nhiều ngành nghề.

- Nghiên cứu, ban hành các chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tích cực, chủ động đổi mới công nghệ và mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh có hiệu quả.

#### **4. Tạo điều kiện tốt nhất để doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận mặt bằng sản xuất, kinh doanh:**

Trên cơ sở quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt, tiếp tục hoàn chỉnh và công khai các qui hoạch khu, cụm công nghiệp, dành ra quỹ đất và thực hiện các biện pháp khuyến khích các địa phương, nhà đầu tư tham gia xây dựng các khu, cụm công nghiệp. Mỗi huyện, thị xã, thành phố phải có ít nhất một cụm công nghiệp, cụm tiểu thủ công nghiệp có hạ tầng hoàn chỉnh cho các DNNVV thuê làm mặt bằng sản xuất, kinh doanh.

#### **5. Hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa:**

- Xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển DNNVV trên địa bàn để trình UBND tỉnh phê duyệt, ban hành và chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện. Ngoài nguồn vốn chủ lực do Trung ương bố trí, tỉnh cần huy động các nguồn vốn khác và khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược đào tạo nhân lực cho các DNNVV. Kế hoạch trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các DNNVV được lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội hàng năm, 5 năm của tỉnh.

- Tiếp tục tổ chức triển khai đào tạo nguồn lao động có chất lượng tại địa phương nhằm phục vụ cho các doanh nghiệp.

#### **6. Hoàn thành công tác đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp do nhà nước làm chủ sở hữu:**

Tiếp tục thực hiện tốt công tác đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước, hỗ trợ các DNNN củng cố tổ chức, ổn định bộ máy; xây dựng phương hướng sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác quản lý vốn trong các công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, trong các công ty cổ phần Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối chưa chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước về cho Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).

#### **7. Hỗ trợ đổi mới, nâng cao năng lực công nghệ, trình độ kỹ thuật:**

- Hỗ trợ đề ưu tiên đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị theo chiến lược phát triển và mở rộng sản xuất của các DNNVV đối với các sản phẩm xuất khẩu, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ; Nâng cao năng lực công nghệ của các DNNVV thông qua chương trình hỗ trợ nghiên cứu, phát triển công nghệ sản xuất các sản phẩm mới, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; Giới thiệu, cung cấp thông tin về công nghệ, thiết bị cho các DNNVV, hỗ trợ đánh giá, lựa chọn công nghệ.

- Ngoài trợ giúp của Trung ương, Tỉnh có kế hoạch và bố trí kinh phí hỗ trợ cho các DNNVV thực hiện đăng ký và bảo hộ, chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm và dịch vụ, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO và các tiêu chuẩn quốc tế khác.

- Cùng cố, kiện toàn các trường dạy nghề và các cơ sở đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ trong tinh để thực hiện việc đào tạo nghề cho người lao động và trình độ quản lý cho các cán bộ quản lý doanh nghiệp. Mở rộng hệ thống dịch vụ tư vấn khoa học - công nghệ, tư vấn hành chính công, tư vấn pháp luật cả Nhà nước và tư nhân cho doanh nghiệp.

#### **8. Xúc tiến, mở rộng thị trường:**

Hàng năm ban hành kế hoạch và bố trí kinh phí thực hiện các hoạt động xúc tiến mở rộng thị trường cho các DNNVV.

#### **9. Tham gia mua sắm, cung ứng dịch vụ công:**

Dành tỷ lệ nhất định cho các DNNVV thực hiện các hợp đồng hoặc đơn hàng để cung cấp một số hàng hóa, dịch vụ công. Đẩy mạnh xã hội hoá trong công tác huy động các nguồn lực cho hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ.

#### **10. Thông tin tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp:**

Thường xuyên cập nhật thông tin trên Cổng thông tin doanh nghiệp và đầu tư tỉnh ([www.daklakdpi.gov.vn](http://www.daklakdpi.gov.vn)), các trang thông tin điện tử của tỉnh, của các ngành cung cấp cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư những văn bản pháp luật cần thiết liên quan đến việc thành lập, hoạt động kinh doanh, các chính sách khuyến khích đầu tư của nhà nước; thực hiện việc đăng ký kinh doanh thông qua mạng điện tử, giảm bớt được thời gian đi lại của doanh nghiệp; kịp thời cung cấp các thông tin về doanh nghiệp đã đăng ký cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp

#### **11. Về trợ giúp tài chính:**

Tiếp tục duy trì và tạo nguồn vốn bổ sung cho Quỹ đầu tư phát triển của tỉnh để cho các doanh nghiệp có đủ điều kiện được vay vốn đầu tư cho mở rộng sản xuất kinh doanh, chuyển đổi công nghệ. Thực hiện Quy chế bảo lãnh cho DNNVV tại các ngân hàng thương mại.

#### **12. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu, cụm công nghiệp:**

- Tiếp tục đầu tư hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng các cụm công nghiệp tại các huyện, thị xã, thành phố. Đối với các huyện đã quy hoạch cụm công nghiệp thì sớm đầu tư triển khai xây dựng cơ sở hạ tầng để thu hút các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh.

- Tiếp tục vận động các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp vào các khu, cụm công nghiệp nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Đối với các doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất, kinh doanh trong nội thành phố, thị xã, thị trấn có gây ô nhiễm cho môi trường thì phải có biện pháp tổ chức vận động di dời vào khu quy hoạch tập trung; cơ sở di dời vào khu quy hoạch sẽ được hưởng các chính sách hỗ trợ, ưu đãi theo qui định của pháp luật.

#### **13. Tiếp tục hoàn thiện các chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp:**

- Tiếp tục xây dựng và đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể; xây dựng và ban hành chính sách

khuyến khích, ưu đãi đầu tư cho các doanh nghiệp, các nhà đầu tư có dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh trên cơ sở qui định của Luật đầu tư. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về thuế, các chính sách hỗ trợ về đất đai, tín dụng, đào tạo lao động, xây dựng cơ sở hạ tầng, các biện pháp bảo đảm đầu tư...đảm bảo thu hút khuyến khích các nhà đầu tư.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình triển khai, tổ chức thực hiện các chính sách để kịp thời điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; đồng thời hàng năm ngân sách tỉnh phải đảm bảo bố trí đủ để thực hiện các chính sách đã ban hành.

#### **14. Nâng cao năng lực cho các tổ chức đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân:**

Khuyến khích, hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp xây dựng, thành lập các Hội doanh nghiệp, hội nghề nghiệp phục vụ cho hoạt động của doanh nghiệp. Hỗ trợ các hội doanh nghiệp nâng cao năng lực quản lý và điều hành, góp phần đưa tiếng nói của cộng đồng doanh nghiệp đến với các cấp, các ngành; tham gia tích cực vào quá trình hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

#### **III. Chương trình, đề án hỗ trợ DNNVV thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý, gồm:**

- Xây dựng Kế hoạch phát triển DNNVV hàng năm và năm năm, đưa vào kế hoạch và dự toán ngân sách hàng năm và 5 năm của tỉnh;
- Xây dựng văn bản, chính sách, kế hoạch trợ giúp phát triển DNNVV;
- Tuyên truyền và phổ biến các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp;
- Xây dựng mạng lưới thông tin hỗ trợ DNNVV;
- Đào tạo nguồn nhân lực cho DNNVV;
- Gặp mặt doanh nghiệp định kỳ hàng năm;
- Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;
- Chương trình xúc tiến thương mại địa phương;
- Kiện toàn và tăng cường năng lực cho đơn vị đầu mối quản lý Nhà nước về phát triển DNNVV tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.

*(Chi tiết theo phụ lục số 4 gửi kèm)*

#### **IV. Đề xuất, kiến nghị:**

##### **1. Về cơ chế, chính sách:**

- Tiếp tục xây dựng và đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển DNNVV theo hướng cụ thể hóa và thiết thực hơn nhằm hỗ trợ DNNVV tiếp cận tài chính, tín dụng; Hỗ trợ đổi mới công nghệ và áp dụng công nghệ mới trong các DNNVV; Phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực quản trị cho các DNNVV; Đẩy mạnh hình thành các cụm liên kết, cụm ngành công nghiệp cho DNNVV; Cung cấp thông tin hỗ trợ DNNVV và xúc tiến mở rộng thị trường cho DNNVV; Xây dựng hệ thống tổ chức trợ giúp phát triển DNNVV; Quản lý thực hiện kế hoạch phát triển DNNVV.

- Hoàn thiện khung pháp lý về gia nhập, hoạt động và rút lui khỏi thị trường của doanh nghiệp.

## **2. Nâng cao năng lực cho các đơn vị, tổ chức hỗ trợ DNNVV:**

- Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho các cán bộ làm công tác hỗ trợ DNNVV tại các cơ quan đầu mối thực hiện chính sách trợ giúp phát triển DNNVV;

- Đẩy mạnh sự tham gia của các tổ chức hiệp hội, tổ chức kinh tế, tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội thành lập và củng cố các tổ chức trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, tham gia xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình trợ giúp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; phát triển dịch vụ phát triển kinh doanh.

## **3. Về kinh phí thực hiện:**

Thực hiện việc bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ DNNVV trong kế hoạch ngân sách hàng năm của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 56/2009/NĐ-CP.

Đối với công tác trợ giúp phát triển nguồn nhân lực cho các DNNVV, đề nghị Trung ương hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đầy đủ và kịp thời, để công tác này được thực hiện đúng kế hoạch đề ra. Bên cạnh đó, do đặc thù là tỉnh miền núi, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, ngân sách tỉnh hàng năm còn nhiều hạn hẹp, do đó đề nghị các Bộ, ngành Trung ương quan tâm bổ sung thêm kinh phí hỗ trợ cho học viên thuộc địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn và đồng bào dân tộc thiểu số, đồng thời ngân sách Trung ương bố trí 100% kinh phí trong tổng dự toán ngân sách nhà nước hỗ trợ theo kế hoạch, để công tác hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho các DNNVV trên địa bàn tỉnh được thực hiện đồng bộ./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên (b/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (B: 25b).

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Ngọc Nghị**

**PHỤ LỤC 4: CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN HỖ TRỢ DNNVV TỈNH ĐẮK LẮK GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**  
 (Kèm theo Công văn số 2467/UBND-TH ngày 22 tháng 5 năm 2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

T T	Tên chương trình/đề án	Đối tượng, phạm vi	Mục tiêu	Nhiệm vụ, giải pháp	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)			Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
						Ngân sách TW	Ngân sách ĐP	Nguồn khác		
1	Xây dựng Kế hoạch phát triển DNNVV hàng năm và 5 năm	Các DNNVV trên địa bàn tỉnh	Định hướng hoạt động hỗ trợ DNNVV hàng năm và 5 năm	Xây dựng các mục tiêu và giải pháp cụ thể hỗ trợ DNNVV hàng năm và 5 năm, bố trí kinh phí thực hiện và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thực hiện Kế hoạch phát triển DNNVV	Quý III năm 2015 và Quý II các năm		50	100	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh
2	Xây dựng văn bản, chính sách, kế hoạch trợ giúp phát triển DNNVV	Các DNNVV trên địa bàn tỉnh	Tạo môi trường thuận lợi về cơ chế, chính sách, hỗ trợ các nguồn lực cần thiết để đẩy nhanh tốc độ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; Tạo điều kiện cho các DNNVV phát triển cả về quy mô lẫn hiệu quả	Ban hành các chính sách hỗ trợ DNNVV	Quý II năm 2016		50	50	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

			sản xuất phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.							
3	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật có liên quan đến doanh nghiệp	Các DNNVV trên địa bàn tỉnh, các cá nhân, tổ chức làm công tác hỗ trợ phát triển DNNVV trên địa bàn tỉnh	Giúp các DN nắm bắt được các quy định của pháp luật để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh	Tổ chức các buổi tập huấn, phổ biến các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của DN		200	100	100	Các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh
4	Đào tạo nguồn nhân lực cho các DNNVV	Chủ DN, người quản lý DN, lao động trong các DNNVV trên địa bàn tỉnh	Tăng cường kỹ năng, đặc biệt là kỹ năng về quản trị doanh nghiệp	Tổ chức các khóa tập huấn về quản trị và khởi sự doanh nghiệp	Quý II, Quý III hàng năm	1.500	2.250	3.750	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Liên minh HTX tỉnh
5	Thông tin và tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp	Các DNNVV trên địa bàn tỉnh	Giúp doanh nghiệp tiếp cận các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh	Cung cấp các thông tin về các văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động của doanh nghiệp, các chính sách, chương trình trợ giúp phát triển DNNVV và các thông tin khác hỗ trợ hoạt	Thường xuyên	500	200	500	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện và Hiệp

				động kinh doanh của doanh nghiệp trực tiếp hoặc thông qua Công thông tin điện tử về doanh nghiệp; trả lời những vướng mắc của doanh nghiệp phát sinh trong quá trình hoạt động.						hội Doanh nghiệp tỉnh
6	Gặp mặt doanh nghiệp định kỳ hàng năm	Doanh nghiệp, nhà đầu tư	Tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp	Hàng năm UBND tỉnh tổ chức 02 buổi gặp mặt doanh nghiệp vào giữa năm và cuối năm, nhằm đối thoại, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc do doanh nghiệp kiến nghị.	Quý II, và Quý IV hàng năm		400	200	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh
7	Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia	Các DNNVV trên địa bàn tỉnh	Giúp doanh nghiệp quảng bá các sản phẩm trong và ngoài nước	Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại để DN tham gia		1.000	500	500	Sở Công Thương	Các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

8	Chương trình xúc tiến thương mại địa phương	Các DNNVV trên địa bàn tỉnh	Giúp doanh nghiệp quảng bá các sản phẩm trong và ngoài tỉnh	Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại để DN tham gia		500	2.000	500	Sở Công Thương	Các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh
9	Kiến toàn và tăng cường năng lực cho đơn vị đầu mối quản lý Nhà nước về phát triển DNNVV tại Sở Kế hoạch và Đầu tư	Phòng HTX và Hỗ trợ DN	Nâng cao năng lực	Xây dựng quy định về cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ quyền hạn của cơ quan hỗ trợ DNNVV, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác hỗ trợ DNNVV	Quý III/2016	200	100		Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành có liên quan